

ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *996*/UBNDT-PC

V/v báo cáo tổng kết thực hiện
Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày
08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ

Hà Nội, ngày *21* tháng 7 năm 2021

Kính gửi: Cơ quan công tác dân tộc các tỉnh, TP. trực thuộc Trung ương

HỎA TỐC

Thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021”, Quyết định 175/QĐ-UBNDT ngày 30/3/2018 của Ủy ban Dân tộc ban hành kế hoạch triển khai Đề án “Đẩy mạnh công tác Phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021”, Ủy ban Dân tộc đề nghị cơ quan công tác dân tộc các tỉnh, TP. trực thuộc Trung ương báo cáo tổng kết thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg (có Đề cương báo cáo kèm theo). Thông tin, số liệu báo cáo tính từ ngày 01/6/2017 đến ngày 30/6/2021.

Báo cáo của Quý cơ quan gửi về Ủy ban Dân tộc (số 349 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội), bản điện tử gửi về địa chỉ email: vuphapche@cema.gov.vn trước **ngày 31/7/2021** để tổng hợp, tổng kết thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg và Báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

(Thông tin chi tiết liên hệ Đ/c *Vũ Bá Thông*, Chuyên viên chính Vụ Pháp chế, Ủy ban Dân tộc, điện thoại 024.3211.5173; 098.4466.836)

Đề nghị cơ quan công tác dân tộc các tỉnh, TP. trực thuộc Trung ương quan tâm, phối hợp triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Vụ Tuyên truyền (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử UBNDT;
- Lưu: VT, PC (02 bản). *ll*

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Lê Sơn Hải



ỦY BAN DÂN TỘC

Phụ lục I

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1163/QĐ-TTg

(Kèm theo Công văn số: 996 /UBDT-PC ngày 21/1/2021 của Ủy ban Dân tộc)

Phần I

KẾT QUẢ 05 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1163/QĐ-TTg

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN, KIỂM TRA THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1163/QĐ-TTg

1. Tình hình xây dựng, ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg
2. Công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 1163/QĐ-TTg

1. Đánh giá kết quả chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc triển khai Quyết định 1163/QĐ-TTg; trách nhiệm của Cơ quan công tác dân tộc, các Sở, ngành và sự phối hợp thực hiện của các đoàn thể chính trị - xã hội trong triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động

2. Kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động theo Quyết định 1163/QĐ-TTg:

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, hội thi và lớp tập huấn, bồi dưỡng.
- Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động thông qua các phương tiện thông tin đại chúng (chương trình, chuyên trang, chuyên mục trên truyền hình, phát thanh, báo, tạp chí, cổng thông tin điện tử...), bao gồm cả các chuyên trang, chuyên mục đặc thù bằng ngôn ngữ dân tộc thiểu số.
- Việc biên soạn, in ấn, phát hành, cung cấp tài liệu phổ biến pháp luật và tuyên truyền, vận động: sách, sổ tay, tờ rơi, tờ gấp, tài liệu khác (bao gồm cả tài liệu song ngữ, tài liệu bằng ngôn ngữ dân tộc thiểu số).
- Việc xây dựng mô hình điểm ở các xã, thôn, bản về đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và chính sách dân tộc.
- Ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số, mạng xã hội trong triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; đăng tải thông tin, tuyên truyền về công tác dân tộc, chính sách dân tộc.

- Lòng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, Lễ hội truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Tổ chức hội nghị điển hình tiên tiến, tôn vinh và nêu gương các điển hình tiêu biểu, gương người tốt, việc tốt trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động.

- Các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động khác.

3. Công tác kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động

4. Các điều kiện bảo đảm triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động và công tác xã hội hóa hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

- Việc bố trí kinh phí, ưu tiên các nguồn lực triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động tại các địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (thống kê theo từng năm).

- Việc huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động; phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các cơ sở nghiên cứu, đào tạo luật, các tổ chức hành nghề luật, luật sư, luật gia, người làm công tác pháp luật tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số).

5. Đánh giá kết quả thực hiện

- Đánh giá về những kết quả đạt được (so với các mục tiêu tại Quyết định số 1163/QĐ-TTg).

- Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc:

+ Về thể chế, chính sách (trong triển khai thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành); về nhận thức; công tác phối hợp, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện.

+ Về nguồn lực, các điều kiện bảo đảm để đáp ứng mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, nhất là kinh phí.

+ Khó khăn, vướng mắc trong cách thức tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số tại địa phương.

+ Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc khác...

- Nguyên nhân của những tồn tại, khó khăn, vướng mắc

- Bài học kinh nghiệm (*nội dung, hình thức, mô hình hay, phù hợp với đối tượng đặc thù là người dân tộc thiểu số*)

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VÀ TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG TRONG THỜI GIAN TỚI

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phương hướng
2. Nhiệm vụ, giải pháp

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Mẫu III
KINH PHÍ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 1163/QĐ-TTG

Năm	2017	2018	2019	2020	2021
Kinh phí NSNN cấp					
Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác					

Danh sách phát hành Công văn đề nghị báo cáo tổng kết thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ

CƠ QUAN CÔNG TÁC DÂN TỘC CÁC TỈNH, TP. TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG, GỒM:

1. Bắc Kạn	2. Khánh Hòa
3. Cao Bằng	4. Ninh Thuận
5. Yên Bái	6. Bình Thuận
7. Tuyên Quang	8. Cà Mau
9. Điện Biên	10. Long An
11. Thái Nguyên	12. Trà Vinh
13. Sơn La	14. Tây Ninh
15. Lào Cai	16. Kiên Giang
17. Lai Châu	18. Vĩnh Long
19. Hòa Bình	20. Bình Phước
21. Bắc Giang	22. Đồng Tháp
23. Hà Giang	24. Đồng Nai
25. Phú Thọ	26. An Giang
27. Lạng Sơn	28. Sóc Trăng
29. Quảng Ninh	30. Bà Rịa - Vũng Tàu
31. Ninh Bình	32. Hậu Giang
33. Thanh Hóa	34. Bạc Liêu
35. Nghệ An	36. Thành phố Cần Thơ
37. Hà Tĩnh	38. Đắk Lắk
39. Quảng Bình	40. Gia Lai
41. Quảng Trị	42. Lâm Đồng
43. Quảng Nam	44. Đắk Nông
45. Quảng Ngãi	46. Kon Tum
47. Thừa Thiên Huế	48. TP. Hà Nội
49. Bình Định	50. TP. Hồ Chí Minh
51. Phú Yên	